TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A** TỈNH NGHỆ AN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 33/2023/QĐST – HNGĐ	*A, ngày 24 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2023/TLST – HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2023 giữa:

- *Nguyên đơn:* **Chị Nguyễn Thị L – Sinh năm: 1988**
Trú tại: TDP 1, thị trấn A, huyện A, tỉnh Nghệ An

- *Bị đơn:* **Anh Lê Đình T – Sinh năm: 1983**
Trú tại: TDP 1, thị trấn A, huyện A, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 59, 81 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ bản tự khai của các đương sự ngày 16/3/2023.
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16/3/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị L và anh Lê Đình T.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Lê Đình T thoả thuận ly hôn.

2/ Về nuôi con chung: Giao con chung là Lê Nam A sinh ngày 30/6/2016 cho anh Lê Đình T trực tiếp nuôi dưỡng; Giao con chung là Lê Ngọc D sinh ngày 21/10/2018 cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp

dưỡng nuôi con cho chị Nguyễn Thị L và anh Lê Đình T.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3/ Về chia tài sản chung:

- Giao cho chị Nguyễn Thị L sử dụng thửa đất số 23, TBĐ số 30 tại vùng Già Ổi, thôn 3, xã H, huyện A, tỉnh Nghệ An theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CM 310516 ngày 31 tháng 5 năm 2018 mang tên Lê Đình T và Nguyễn Thị L trị giá 500.000.000 đồng;

- Giao cho anh Lê Đình T sở hữu số tiền mặt hiện nay anh T đang quản lý là 320.000.000 đồng.

Chị Nguyễn Thị L có nghĩa vụ giao lại cho anh Lê Đình T số tiền chênh lệch về trị giá tài sản là: 72.500.000 đồng. *(Chị Nguyễn Thị L và anh Lê Đình T đã giao nhận cho nhau đủ số tiền 72.500.000 đồng tiền chênh lệch về trị giá tài sản vào ngày 24/3/3023).*

4/ Về nợ chung: Không có.

5/ Về án phí: Áp dụng: Khoản 3 điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điểm a, điểm d khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/ 2016/UBTVQH.

- Chị Nguyễn Thị L phải nộp 150.000 đồng án phí ly hôn (Đã nộp 300.000 đồng ngày 21/02/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Nghệ An). Trả lại cho chị Nguyễn Thị L số tiền 150.000 đồng.

- Chị Nguyễn Thị L và anh Lê Đình T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với việc phân chia tài sản chung. Trả lại cho chị Nguyễn Thị L số tiền 5.061.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp ngày 21/02/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Nghệ An.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Lệ Hằng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn A, huyện A;
- Lưu hồ sơ vụ án;